

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NINH HẢI  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 17/9/2022

V/v: *Ly hôn, tranh chấp nuôi con.*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huệ.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đào Minh Phấn và bà Trần Thị Huệ.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Bá Đức - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 175/2022/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 7 năm 2022 về việc tranh chấp "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Bà Ngô Thị Kim M**– sinh năm: 1990. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn GĐ, xã TH, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Chỗ ở hiện nay: Thôn GT, xã TH, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: **Ông Huỳnh Phạm Hoàng K** – sinh năm: 1983. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn GĐ, xã TH, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện nhận ngày 07/7/2022 và quá trình giải quyết tại Tòa án, nguyên đơn bà Ngô Thị Kim M trình bày:*

Bà và ông Huỳnh Phạm Hoàng K tự nguyện tìm hiểu, tiến đến hôn nhân, vợ có đăng ký kết hôn ngày 02/12/2010 tại UBND xã TH, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Vợ chồng chung sống chỉ hạnh phúc được 01 năm đầu sau đó xảy không hạnh phúc, thường xảy ra bất hòa, mâu thuẫn cãi nhau, đánh nhau do ông Kiêm không chăm lo cho cuộc sống gia đình, ham nhậu nhẹt, có đi làm cũng chỉ đưa cho vợ phần ít để lo cho gia đình còn lại kinh tế gia đình

và các con để mình bà lo hết. Khi còn chung sống ông K cũng không tôn trọng vợ mà chỉ làm theo ý mình, mỗi lần ông K nhậu say lại chở con bằng xe máy đi vòng vòng ngoài đường, mấy lần để con té ngã. Bà đã khuyên can nhiều lần nhưng ông K không thay đổi nên từ tháng 01/2022 cho đến nay bà đưa các con về nhà mẹ ruột sống, ông K không kêu bà về sống lại mà còn thức ly hôn, không muốn hòa giải vợ chồng. Bà có thông báo việc nộp đơn ly hôn với ông K và gia đình chồng, Tòa án cũng thông báo cho ông K nhưng ông K không đến Tòa án giải quyết mà nói bà muốn làm gì thì làm. Bà thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Huỳnh Phạm Hoàng K để yên tâm làm lo cho các con.

Các con chung tên Huỳnh G – sinh ngày: 31/10/2011 và Huỳnh Thiếu G – sinh ngày: 02/10/2019. Bà yêu cầu nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, ông K muốn cho con bao nhiêu thì cho vì hiện nay bà cũng đi làm và có thu nhập nên có thể lo cho cuộc sống của mẹ con bà.

Tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Huỳnh Phạm Hoàng K không có mặt và không gửi văn bản trình bày ý kiến.

*Tại phiên tòa nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt, không có văn bản thay đổi, bổ sung hoặc rút yêu cầu khởi kiện.*

*Tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn ông Huỳnh Phạm Hoàng K không có mặt để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

*Về tố tụng:* Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành pháp luật còn bị đơn không chấp hành pháp luật vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Đối với nguyên đơn dù vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

*Về nội dung:* Mâu thuẫn giữa vợ chồng bà Ngô Thị Kim M và ông Huỳnh Phạm Hoàng K hiện nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng không sống chung từ tháng 01 năm 2022 đến nay nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà M và giao con chung cho bà M nuôi, ông K không phải cấp dưỡng nuôi con do bà M không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật.

*Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa.*

*Sau khi Hội đồng xét xử nghị án.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng:

*Quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết:* Bà Ngô Thị Kim M yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Huỳnh Phạm Hoàng Kiếm, yêu cầu nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, bị đơn có nơi cư trú ở huyện Ninh Hải. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

*Tổng đạt văn bản tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là ông Huỳnh Phạm Hoàng Kiếm. Về tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ các đương sự không có ý kiến gì. Do bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai dù được triệu tập hợp lệ, nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung:

*[2.1] Về quan hệ hôn nhân:* Bà Ngô Thị Kim M và ông Huỳnh Phạm Hoàng K tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 02/12/2010 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không tôn trọng nhau, thường xuyên cãi nhau, ông K không chăm lo cho vợ con khi còn chung sống nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Thời gian sống ly thân từ tháng 01 năm 2022 đến nay tình cảm vợ chồng vẫn không thể hàn gắn, không về chung sống với nhau nên bà M yêu cầu ly hôn với ông K.

Nội dung xác nhận của chính quyền địa phương nơi ông K – bà cư trú (BQL thôn Gò Đền) cũng như gia đình ông K cung cấp thể hiện vợ chồng bà M – ông K không còn chung sống với nhau từ tháng 01/2022 đến nay, các con chung do bà M nuôi dưỡng, chăm sóc phát triển đầy đủ (BL 23, 24, 25).

Xét mâu thuẫn giữa bà M và ông K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M được ly hôn với ông K.

*[2.2] Về con chung:* Vợ chồng bà M – ông K có 02 con chung là các cháu Huỳnh G – sinh ngày: 31/10/2011 và Huỳnh Thiếu G – sinh ngày: 02/10/2019. Cháu Huỳnh G có nguyện vọng được ở với mẹ, cháu Huỳnh Thiếu G còn nhỏ, thực tế từ khi vợ chồng không chung sống với nhau từ tháng 01 năm 2022 đến nay các cháu sống với mẹ và được chăm sóc đầy đủ mọi mặt, bà M cũng đi làm và có thu nhập hàng tháng ổn định. Để đảm bảo

quyền lợi về mọi mặt và sự phát triển bình thường cho con chung, Hội đồng xét xử giao các con chung cho bà M có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình. Ông K không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà M không yêu cầu.

[2.3] *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Từ những phân tích, đánh giá chứng cứ như trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chấp nhận toàn bộ ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ngô Thị Kim M đối với bị đơn là ông Huỳnh Phạm Hoàng K.

1. Về hôn nhân: Bà Ngô Thị Kim M được ly hôn với ông Huỳnh Phạm Hoàng K.

2. Về con chung: Bà Ngô Thị Kim M có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Huỳnh G – sinh ngày: 31/10/2011 và Huỳnh Thiệu G – sinh ngày: 02/10/2019. Ông Huỳnh Phạm Hoàng K không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà M không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Ngô Thị Kim M phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu số 0006938 ngày 11/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Bà M đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ Bản án./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- UBND xã Tân Hải;
- Lưu (hồ sơ, án văn);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Huế**